UBND TỈNH KON TUM
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Số: 273 /QĐ-STNMT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kon Tum, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

## SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Xét đề nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai tại Tờ trình số 448/TTr – VPĐKĐĐ, ngày 30/03/2021,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi 08 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn thành phố Kon Tum *(có danh sách kèm theo).*

Thu hồi 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Ngọc Hồi *(có danh sách kèm theo).*

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT TN&MT(đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH KON TUM

**A BYOT**

**DANH SÁCH THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

*( Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / / 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường )*

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum.

| STT | Chủ sử dụng đất | Số phát hành GCN | Ngày cấp GCN | Vị trí đất | Số thửa | Số tờ bản đồ | Diện tích ($m^2$) | Mục đích sử dụng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Đức Khiêm - Trịnh Thị Kim Hoàng | CV 554294 | 04/05/2020 | Đăk Blà | 591 | 13 | 381.6 | ONT(144) HNK(237.6) | |
| 2 | Lâm Quốc Hùng - Dương Thị Hồng Vân | CC 269322 | 18/08/2016 | Thắng Lợi | 417 | 40 | 116.6 | ODT | |
| 3 | Trần Văn Tắc - Dương Thị Xuân Phi | CE 441137 | 21/04/2017 | Quang Trung | 24 | 68 | 413 | ODT(200) HNK(213) | |
| 4 | Hộ Nguyễn Thái Hưng | P 119151 | 24/09/1999 | Đăk cấm | 37 | 12 | 9934 | LN | |
| 5 | Hộ Y Gyơr | P 081390 | 11/10/1999 | Đăk Blà | 42 | 3 | 2310 | ONT(400) Vườn(1910) | |
| 6 | Mai Thành Chung - Đặng Thị Hằng | CP 829947 | 20/12/2018 | Ngọk Bay | 116 | 30 | 4397.2 | ONT(400) HNK(3997.2) | |
| 7 | Trần Kim Hoàng - Lê Thị Thảo Vi | CQ 993515 | 19/07/2019 | Duy Tân | 76 | 10 | 196.7 | ODT | |
| 8 | Nguyễn Quốc Phòng | AB 606525 | 01/04/2005 | Trường Chinh | 261 | 8A | 330 | ODT(100) HNK(230) | |

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ngọc Hồi Kon Tum.

| STT | Chủ sử dụng đất | Số phát hành GCN | Ngày cấp GCN | Vị trí đất | Số thửa | Số tờ bản đồ | Diện tích ($m^2$) | Mục đích sử dụng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Huỳnh Văn Lập | AP 844964 | 03/11/2009 | TT Plei Kần | 46 | 34 | 168 | ODT | |
| 2 | Trần Thị Lệ | T 922425 | 29/09/2001 | TT Plei Kần | 39 | 4A7 | 240 | Thổ cư | |
| 3 | Nguyễn Đức Trang - Nguyễn Thị Lương | BT 157151 | 10/03/2016 | Bờ Y | 51, 52, 02 | 44, 53 | 104 017,8 | CLN | |
| 4 | Hộ Trần Văn Tuynh - Đặng Thị Miên | AO 097237 | 08/05/2009 | Bờ Y | 3 | 20 | 10 492 | TC(400), KTV(1360), ĐM(6006) | |